

SO SÁNH CHƯƠNG TRÌNH CẢI CÁCH GIÁO DỤC VÀ CHƯƠNG TRÌNH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG (PHÂN BAN)

• TS. VŨ NGỌC ANH

Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục

Ngày 13- 14/12/2007, Ủy ban Văn hoá Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội tổ chức Hội nghị về phân ban trung học phổ thông (THPT). Trong các báo cáo tham luận tại Hội nghị, bên cạnh ý kiến đánh giá chương trình phân ban THPT có nhiều ưu điểm nổi trội, thiết kế chương trình phù hợp, rõ ràng, mang tính thời đại... thì cũng còn khá nhiều ý kiến băn khoăn về mức độ nặng nhẹ của chương trình như; “chương trình phân ban hiện nay đang thực hiện khá nặng” (Báo cáo tham luận của Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Thọ) hay “đa số giáo viên cho rằng chương trình phân ban lớp 10,11 ban khoa học tự nhiên là quá nặng, trong khi số tiết lại quá ít...” (Báo cáo tham luận của Sở Giáo dục và Đào tạo Hoà Bình)... Vậy so với chương trình cải cách giáo dục (CCGD) thì chương trình THPT (phân ban) có điểm gì mới?

Việc so sánh, đánh giá mức độ nặng nhẹ của các chương trình là một vấn đề khó, cần phải dựa trên những tiêu chí cụ thể. Hơn nữa, cách thể hiện chương trình CCGD và chương trình THPT (phân ban) mới có nhiều điểm khác nhau. Chương trình CCGD không có phần chuẩn kiến thức, kĩ năng để làm rõ các yêu cầu cơ bản, tối thiểu về kiến thức, kĩ năng của mỗi môn học mà học sinh cần phải và có thể đạt được sau từng giai đoạn học tập như chương trình THPT(phân ban). Do đó, để có những nhận xét về các chương trình này, chúng tôi chủ yếu dựa vào các căn cứ: Về mục tiêu giáo dục; Về kế hoạch giáo dục; Về nội dung giáo dục (các lĩnh vực, chủ đề, mức độ...).

1. Về mục tiêu giáo dục

- Chương trình CCGD đã có những đóng góp quan trọng vào sự thống nhất hệ thống giáo

dục phổ thông sau khi đất nước ta hoàn toàn giải phóng (1975), góp phần xây dựng nền giáo dục xã hội chủ nghĩa trong cả nước ổn định và từng bước nâng cao chất lượng giáo dục. Song đến nay, do sự phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ, sự đòi hỏi mới của xã hội cũng như sự thay đổi yêu cầu của người học..., chương trình CCGD đã bộc lộ một số hạn chế như: Chương trình còn thiên về việc trang bị kiến thức mang tính hàn lâm, nặng về lí thuyết, thiếu những nội dung gắn với thực tế cuộc sống, những nội dung giúp học sinh phát triển năng lực tự học, năng lực vận dụng hiểu biết vào việc phát hiện và giải quyết những vấn đề trong học tập và trong cuộc sống. Ngoài ra, chương trình chưa tạo điều kiện cho việc tiến hành dạy học theo hướng tích cực hoá hoạt động học tập của học sinh, giúp học sinh hình thành phương pháp tự học, học một cách thông minh, sáng tạo.

- Chương trình THPT (phân ban) đã khắc phục được nhược điểm về tính hàn lâm, về mức độ cao trong những nội dung lí thuyết của chương trình CCGD, tạo điều kiện cho học sinh phát triển năng lực tư duy, khả năng tự học, khả năng đặt và giải quyết vấn đề, tăng cường khả năng thực hành, vận dụng, chú trọng dành thời gian cho việc tổ chức các hoạt động học tập để phát triển năng lực của học sinh.

- THPT là cấp học cuối cùng của giáo dục phổ thông, chuẩn bị cho học sinh lựa chọn nghề nghiệp nên quá trình dạy học trong nhà trường phải hướng tới các đối tượng học sinh rất đa dạng, với những khác biệt về năng lực, sở thích, nguyện vọng và các điều kiện học tập... Vì vậy, dạy học theo một chương trình giống nhau với cách thức tổ chức dạy học giống nhau cho tất cả



mọi đối tượng học sinh như chương trình CCGD là không còn phù hợp với yêu cầu phát triển của từng người học.

2. Về kế hoạch giáo dục

- So với chương trình CCGD, thời lượng dành cho các môn học trong chương trình THPT (phân ban) đã có sự điều chỉnh, một số môn có giảm số tiết (như môn Ngữ văn, Toán, Vật lí, Giáo dục công dân, Công nghệ,...), song cũng có môn tăng như Hoá học, Địa lí, Lịch sử (tuy không nhiều và chủ yếu chỉ ở chương trình nâng cao).

- Số thời lượng dôi ra được bố trí cho các môn học và hoạt động giáo dục mới (như Tin học, Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp) và cho việc dạy học các chủ đề tự chọn cũng như dạy học một số vấn đề của địa phương.

3. Về nội dung giáo dục

- Chương trình mới đã có sự đổi mới tương đối toàn diện, theo hướng tinh giản và cập nhật, đặc biệt chú ý tăng những nội dung gắn với thực tiễn cuộc sống (giảm bớt các yếu tố hàn lâm, tăng cường tính thực hành, vận dụng). Cụ thể là:

- Thay một số nội dung mang tính hàn lâm bằng những nội dung thiết thực, hiện đại nhưng gắn với thực tiễn cuộc sống. Ví dụ:

+ Môn Hoá học: Chương trình có đưa thêm một số kiến thức hoá học về các vấn đề kinh tế - xã hội và môi trường, những kiến thức có nhiều ứng dụng trong đời sống và kĩ thuật vào chương trình mới.

+ Môn Địa lí: Một số nội dung địa lí kinh tế - xã hội thế giới giảm đi và được thay thế bằng những kiến thức về địa lí tự nhiên, về môi trường và sự phát triển bền vững để đảm bảo nội dung địa lí của cấp học này đầy đủ hơn, gắn với thực tiễn phát triển đất nước, với địa phương nhiều hơn...; tăng thời lượng cho các hoạt động thực hành.

+ Môn Lịch sử: Chương trình đã quan tâm hơn đến những mô hình xã hội gần gũi hoặc có liên quan đến lịch sử nước ta như chính sách kinh tế - xã hội và trong mối quan hệ gần bó với lịch sử và văn hoá các nước trong khu vực.

- Những điều chỉnh này vừa tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận dụng kiến thức để hiểu

thực tiễn vừa tạo điều kiện cho các hoạt động luyện tập, tự học, tự nghiên cứu của học sinh...

Tóm lại, so với chương trình CCGD thì chương trình THPT (phân ban) được biên soạn một cách công phu hơn, có nhiều ưu điểm hơn. Chương trình đã tạo ra những thay đổi phù hợp trên nhiều khâu của quá trình dạy học, góp phần phát triển phẩm chất và năng lực của mỗi học sinh, đáp ứng yêu cầu của đất nước trong thời kì mới như Nghị quyết 40/2000/QH 10 của Quốc hội đề ra. Vì vậy, khi nhận xét về mức độ của chương trình THPT (phân ban) là thấp (chương trình chuẩn), hay cao (chương trình nâng cao) so với chương trình CCGD trong khi chương trình mới chỉ được triển khai đại trà ở lớp 10 từ năm học 2006- 2007, ở lớp 11 từ năm học 2007- 2008 và đang tiếp tục thí điểm ở lớp 12 chưa được chính xác, khó bảo đảm tính khách quan, khoa học. Để có những nhận định khách quan, khoa học về chất lượng, hiệu quả của chương trình THPT (phân ban) mới cần có những nghiên cứu khảo sát, đánh giá nghiêm túc nhằm đưa ra kết luận đúng đắn về bộ chương trình mới này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Chương trình cải cách giáo dục.*
2. *Kỉ yếu hội nghị tổng kết thi điểm trung học chuyên ban, Hà Nội, tháng 8- 2000.*
3. Ban chỉ đạo xây dựng chương trình và biên soạn sách giáo khoa THPT- 2002, *Những yêu cầu cần quán triệt đối với việc biên soạn chương trình THPT.*
4. *Kỉ yếu hội nghị sơ kết 1 năm, 2 năm thi điểm THPT (chuyên ban).*
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo -2005, *Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử, Địa lí, Hoá học...*
6. Bộ Giáo dục và Đào tạo - 2005, *Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử, Địa lí, Hoá học...* (chương trình nâng cao).
7. *Báo cáo tham luận tại Hội nghị về phân ban THPT do Ủy ban Văn hoá Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội tổ chức, Hà Nội, ngày 13-14/12/2007.*

SUMMARY

The article makes a clear distinction between the educational reform curriculum and the upper secondary school curriculum (streamed) in terms of 1/ objectives, 2/ plans and 3/ contents of education.